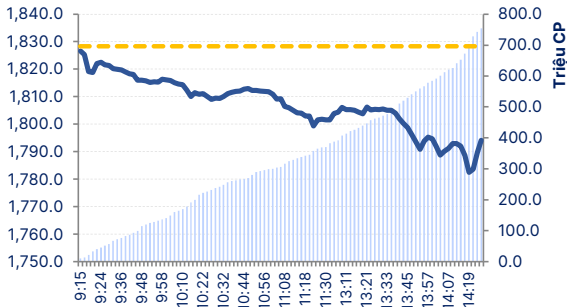


Phiên giao dịch ngày:

13/7/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,800.54	291.90
% Thay đổi Index	↓ -1.52%	↓ -3.90%
KLGD (CP)	851,065,172	97,177,609
GTGD (tỷ đồng)	21,846.55	1,774.37
% Thay đổi GTGD	28.20%	84.68%

Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VHM 130.56 tỷ	VPB -100.80 tỷ	SSI -61.76 tỷ	TCB 48.61 tỷ
CTG -119.62 tỷ	VCB -92.11 tỷ	HDB 58.87 tỷ	VIC -25.35 tỷ
HPG -109.39 tỷ	MBB 81.74 tỷ	GMD 56.42 tỷ	BID -23.96 tỷ
	FPT -76.47 tỷ	VIB -49.59 tỷ	ACB -21.61 tỷ
		VSC 17.83 tỷ	STB -18.14 tỷ

GT Bán: -2120.56

1859.11 : GT Mua

Biến động nhóm ngành

Tiền ích Cộng đồng	-0.43%
Tài chính	-1.60%
Nguyên vật liệu	2.14%
Ngân hàng	-2.11%
Hàng Tiêu dùng	-1.59%
Dược phẩm và Y tế	-0.88%
Dịch vụ Tiêu dùng	-0.64%
Dầu khí	0.14%
Công nghiệp	-0.70%
Công nghệ Thông tin	-0.28%

Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau tuần giao dịch giảm điểm, VNINDEX mất vùng hỗ trợ xu hướng tăng ngắn hạn. Đồng thời với diễn biến thị trường thế giới kém tích cực, Iran tuyên bố đóng cửa eo biển Hormuz trở lại khi căng thẳng giữa Mỹ và Iran gia tăng. Thị trường trong nước có diễn biến khá tiêu cực trong phiên hôm nay với áp lực bán mạnh. VNINDEX giảm điểm từ đầu phiên, áp lực bán gia tăng mạnh hơn trong phiên chiều với thanh khoản tăng mạnh. VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh về quanh 1.780 điểm và phục hồi nhẹ trở lại. Kết phiên VNINDEX giảm 27,80 điểm (-1,52%) về mức 1.800,54 điểm, trên vùng giá thấp nhất tháng 6/2026. VN30 giảm 30,98 điểm (-1,57%) về mức 1.939,84 điểm, dưới kháng cự 1.960 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiêu cực. Áp lực bán gia tăng mạnh ở nhiều mã, áp lực giảm tỉ trọng đầu cơ, ký quỹ gia tăng với 263 mã giảm giá. Chịu áp lực bán mạnh ở nhóm chứng khoán, ngân hàng, khu công nghiệp, cao su, thép, bán lẻ, thủy sản, viễn thông... với thanh khoản tăng. Trong khi phục hồi phân hóa cao ở nhóm năng lượng, bất động sản vốn hóa trung bình với 50 mã tăng giá và 48 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng mạnh, khối lượng giao dịch khớp lệnh tăng 47,7% so với phiên trước. Cho thấy áp lực bán gia tăng mạnh, tâm lý nhà đầu tư ngắn hạn trở nên bi quan hơn, chịu áp lực bán dồn lỗ ngắn hạn ở nhiều nhóm mã. Khối ngoại bán ròng với giá trị -261,4 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G7000 kết phiên ở mức 1.941,5 điểm, giảm -1,77% so với phiên trước. Chênh lệch dương 1,66 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G8000, 411G9000, 411GC000 chênh lệch chuyển sang âm từ -2,84 điểm đến -6,84 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh 41,7% so với phiên trước. Các trader tăng mạnh vị thế đầu cơ trong phiên, kém tích cực với xu hướng VN30. Ưu tiên xem xét phòng ngừa rủi ro khi xu hướng VN30 suy yếu. Xu hướng ngắn hạn 411G7000 điều chỉnh, vùng kháng cự quanh 1.960 điểm, hỗ trợ 1.920 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G7000 là 33.106, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX kém tích cực, tiếp tục suy yếu và đang chịu áp lực điều chỉnh, kiểm định lại vùng giá vùng giá 1.770 điểm - 1.780 điểm, tương ứng vùng giá thấp nhất tháng 06/2026 như đã đề cập trong các báo cáo trước. Trong khi VN30 xu hướng suy yếu hơn, không giữ được hỗ trợ quanh 1.960 điểm, tương ứng giá trung bình 200 phiên. Như vậy xu hướng VN30 sẽ không cải thiện, trừ khi vượt lên lại vùng kháng cự quanh 1.960 điểm.

Chỉ số VNINDEX tiếp tục suy yếu khi VN30, các cổ phiếu vốn hóa lớn, đầu ngành chịu áp lực điều chỉnh tích lũy, chờ cập nhật các yếu tố cơ bản, kết quả kinh doanh quý II. Chúng tôi kỳ vọng vùng giá cân bằng của thị trường theo VNINDEX là vùng 1.750 điểm - 1.780 điểm. Đây là vùng định giá tương đối hợp lý của thị trường hiện nay dựa trên triển vọng nền kinh tế vẫn tăng trưởng tốt. Thị trường có thể cân bằng trở lại và bắt đầu dần phân hóa dựa trên kỳ vọng kết quả kinh doanh quý II/2026. Tuy nhiên thị trường ngắn hạn vẫn chưa cải thiện khi hầu hết các nhóm ngành đều tích lũy, hoặc điều chỉnh.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	21.75	24.0	27-28	23.0	4.7	-8.6%	443.5%	Theo dõi GD	69	27
PVD	31.05	32.0	35-36	30.0	14.5	126.3%	100.3%	Theo dõi GD	65	46
TTA	11.50	11.0	12.5-13	10.0	8.3	15.7%	39.6%	Theo dõi GD	75	66
LHG	28.80	28.0	35-37	27.0	4.9	-24.6%	1.9%	Theo dõi GD	84	41
SCS	48.40	47.0	61-63	46.0	6.6	2.1%	2.0%	Theo dõi GD	91	5
BVS	34.00	32.0	36-37	31.0	12.0	58.2%	-49.1%	Theo dõi GD	67	64
DPM	23.40	23.0	27-28	21.0	12.5	36.5%	96.1%	Theo dõi GD	65	30
HHS	10.60	10.5	14.5-15.5	9.7	1.3	147.2%	-40.4%	Theo dõi GD	101	14
PNJ	43.85	37-40	48-50	35.0	6.2	79.0%	116.5%	Theo dõi GD	89	10

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Dieu Chinh	Tich Luy	Tang Truong	Suy Giam	Tich Luy
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Dieu Chinh	Tich Luy	Phuc Hoi	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Am_Tang	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-57.0	219.3	300.8	24.7	278.9	285.9	259.6	293.9
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	DVP	TRC	PSI	VTK	PVD	TET	LHG
		VHM	PHP	PHR	BMS	VGI	POW	PTG	PHR

Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giam	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn		Suy Giam	Dieu Chinh	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Dieu Chinh	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Tich Luy	Am_Tang	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		294.7	183.9	282.3	229.0	238.2	37.1	302.1	-92.7
Tương quan- VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	VLB	ABB	NFC	AST
		PVI	PSD	HPG	MPC	BMP	LPB	SFG	SAS

Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	35
Ngắn trung hạn		Suy Giam	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Dieu Chinh	0
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Am_Tang	Am_Giam	Am_Giam	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	4
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		278.0	239.9	296.3	166.0	107.4	222.1	113.4	0
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	44	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TTA	SBT	DBT					
		GSM	NAF	DDN					

**Tuần 06-10/07: NHNN
đảo chiều rút ròng hơn
34.000 tỷ**

Trong tuần thứ 2 của tháng 7 (06-10/07), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đảo chiều rút ròng 34.379 tỷ đồng, sau 5 tuần bơm ròng liên tiếp. NHNN bơm mới 13.182 tỷ đồng qua kênh OMO với kỳ hạn từ 7-56 ngày và lãi suất 4,5%/năm. Trong khi đó, khối lượng đáo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá đạt 47.561 tỷ đồng. Qua đó, nhà điều hành rút ròng 34.379 tỷ đồng trong tuần, kéo lượng OMO lưu hành trong hệ thống còn khoảng 164.349 tỷ đồng.

Cập nhật đến ngày 09/07, lãi suất kỳ hạn qua đêm giảm còn 4,68%/năm; kỳ hạn 1 tuần giảm còn 5,23%/năm; kỳ hạn 2 tuần là 6,04%/năm; kỳ hạn 1 tháng là 7,43%/năm; kỳ hạn 3 tháng là 7,8%/năm; kỳ hạn 6 tháng là 8,64%/năm; kỳ hạn 9 tháng là 9,26%/năm.

Ngày 12/07/2026, Cơ quan Điều hành Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam tại TPHCM (VIFC-HCMC) tổ chức Lễ công bố thành lập và ra mắt Tổ Tư vấn VIFC-HCMC.

**VIFC-HCMC công bố
thành lập và ra mắt Tổ Tư
vấn Trung tâm Tài chính
Quốc tế Việt Nam tại
TPHCM**

Cơ quan Điều hành VIFC-HCMC công bố Quyết định thành lập Tổ Tư vấn, trao Quyết định cho các thành viên và chính thức ra mắt Tổ Tư vấn VIFC-HCMC. Tổ Tư vấn gồm 13 thành viên, quy tụ các chuyên gia, nhà quản lý, lãnh đạo tổ chức tài chính, đại diện học thuật và các chuyên gia quốc tế trong nhiều lĩnh vực như kinh tế vĩ mô, tài chính - ngân hàng, thị trường vốn, fintech, tài sản số, tài chính xanh, quản lý tài sản, đầu tư, pháp lý tài chính và phát triển trung tâm tài chính quốc tế. Tổ Tư vấn VIFC-HCMC giữ vai trò quan trọng trong việc tăng cường năng lực tham mưu chiến lược, kết nối tri thức chuyên môn và hỗ trợ Cơ quan Điều hành trong quá trình xây dựng Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam tại TPHCM

**Giá dầu tăng hơn 4% khi
Iran tuyên bố đóng cửa eo
biển Hormuz**

Giá dầu tăng trong ngày 13/07 sau khi Mỹ và Iran liên tiếp không kích lẫn nhau trong cuộc đối đầu nhằm giành quyền kiểm soát eo biển Hormuz - một trong những tuyến thương mại quan trọng nhất đối với nguồn cung năng lượng toàn cầu.

Vào lúc 9h ngày 13/07 (giờ Việt Nam), giá dầu WTI của Mỹ tăng 4,37% lên 74,53 USD/thùng. Dầu Brent - tăng 4,29% lên 79,27 USD/thùng. Quân đội Mỹ tiếp tục tiến hành một đợt không kích mới nhằm vào Iran trong ngày 12/07, sau khi tấn công 140 mục tiêu vào thứ Bảy, theo Bộ Tư lệnh Trung tâm Mỹ (CENTCOM). Các cuộc không kích nhằm đáp trả vụ Lực lượng Vệ binh Cách mạng Hồi giáo Iran tấn công một tàu container đang đi qua eo biển Hormuz. Cùng ngày, Iran đáp trả bằng các cuộc tấn công nhằm vào cơ sở quân sự Mỹ tại Jordan, Kuwait, Bahrain và Oman, hãng thông tấn Tasnim của Iran đưa tin. Truyền thông nhà nước Iran tuyên bố Lực lượng Vệ binh Cách mạng đã đóng cửa eo biển Hormuz cho đến khi có thông báo mới.

**Nợ công của Mỹ tiến sát
mức 40.000 tỷ USD**

Báo cáo đánh giá ngân sách mới nhất từ Văn phòng Ngân sách Quốc hội Mỹ (CBO) cho hay trong 9 tháng của tài khóa 2026 (bắt đầu từ tháng 10/2025), thâm hụt ngân sách liên bang đã chạm mức gần 1.400 tỷ USD, vượt qua mức 1.300 tỷ USD của cùng kỳ tài khóa trước. Hiện tổng nợ quốc gia của Mỹ đã vọt lên con số khổng lồ 39.400 tỷ USD.

Với tốc độ này, mức vay nợ trung bình của Mỹ hiện quanh ngưỡng 155 tỷ USD mỗi tháng, tương đương khoảng 39 tỷ USD mỗi tuần. Đi kèm với khối nợ phình to là gánh nặng chi phí trả lãi vay ngày một lớn. Báo cáo của CBO xác nhận chi phí trả lãi ròng cho nợ công trong tài khóa này đã đạt 857 tỷ USD, tương đương khoảng 23,8 tỷ USD mỗi tuần. Con số này tăng khoảng 100 tỷ USD (tương đương 13%) so với cùng kỳ tài khóa 2025 do khối lượng nợ gốc lớn hơn và mặt bằng lãi suất dài hạn duy trì ở mức cao.

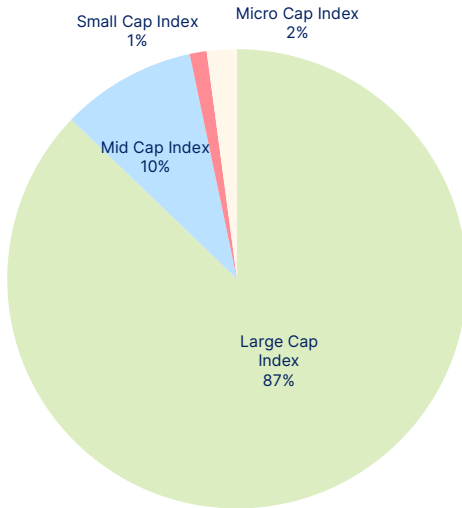
**Tổng Giám đốc PNJ đăng
ký mua 1 triệu cp giữa đã
lao dốc thị giá**

Giữa cuộc khủng hoảng niềm tin của thị trường, CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (HOSE: PNJ) vừa công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu của người nội bộ là ông Phan Quốc Công - Tổng Giám đốc Công ty.

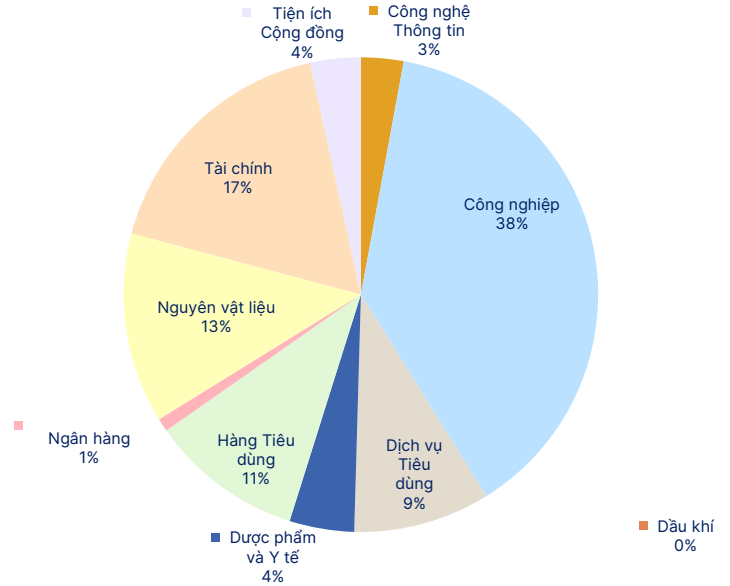
Theo thông báo trong ngày 11/07, ông Công đã đăng ký mua vào 1 triệu cp PNJ nhằm mục đích đầu tư cá nhân. Giao dịch dự kiến được thực hiện từ ngày 17/07-14/08 tới đây. Trước giao dịch, vị Tổng Giám đốc mới nhậm chức từ tháng 4/2026 vẫn chưa sở hữu bất kỳ cổ phần nào tại PNJ. Đợt mua vào của lãnh đạo PNJ diễn ra đồng bộ với kế hoạch mua cổ phiếu quỹ của Doanh nghiệp. Đây là những động thái mang tính hỗ trợ, xuất hiện giữa bối cảnh thị giá PNJ lao dốc trong những phiên gần đây, sau khi vụ án buôn lậu kim cương liên quan đến lãnh đạo công ty con P-Lab bị phanh phui.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,718,445	7.4%	1,468	151.9	11.4
VHM	603,790	17.8%	10,200	14.4	2.4
VCB	505,518	16.1%	4,301	14.1	2.2
BID	298,483	17.8%	4,393	9.3	1.6
CTG	261,746	21.7%	4,906	6.9	1.4

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	101,781,755	18.1%	2,589	5.1	0.9
VIX	57,993,562	25.6%	2,978	5.2	1.2
SSI	35,163,311	13.8%	2,152	12.3	1.7
HPG	32,421,483	12.6%	1,830	12.5	1.3
POW	29,981,396	6.8%	833	16.9	1.1

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
ABS	↑ 7.0%	-78.0%	(6,430)	-	0.6
PGI	↑ 6.8%	0.0%	-	-	0.9
TNI	↑ 6.7%	8.0%	833	6.7	0.5
TNC	↑ 6.7%	14.3%	2,558	11.7	1.7
VID	↑ 6.4%	0.1%	11	410.8	0.3

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
TDC	↓ -7.0%	18.8%	2,347	3.8	0.7
PJT	↓ -7.0%	6.8%	891	11.5	0.8
GIL	↓ -6.9%	1.2%	309	34.5	0.4
BCE	↓ -6.9%	23.6%	2,422	3.3	0.6
VVS	↓ -6.9%	63.9%	14,097	5.8	2.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	3,355,940	20.1%	3,442	7.2	1.3
HDB	2,228,550	23.2%	3,545	7.6	1.6
GEX	1,734,670	5.5%	1,130	23.5	0.8
TCB	1,523,516	14.7%	3,676	8.8	1.2
DXG	1,311,736	1.3%	199	60.4	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	(4,841,328)	12.6%	1,830	12.5	1.3
VPB	(3,852,830)	15.5%	3,314	8.1	1.1
CTG	(3,636,689)	21.7%	4,906	6.9	1.4
VIB	(3,166,600)	16.4%	2,231	7.1	1.1
SSI	(2,394,487)	13.8%	2,152	12.3	1.7

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn